

THUYẾT-PHỤC ĐƯỢC CÁC "Quan Nhà Buôn" ở Đảo St. Hubert để các Quan chịu cho làm một cuộc thí-nghiệm trong đó rất có thể một nửa số các Quan sẽ "về chầu ông bà ông vài", để may ra có thể vĩnh-viễn trừ được tiệt nọc bệnh dịch-hạch, là một việc không ai có thể làm được. Martin đã tranh-luận với Inchcape Jones, với Sondelius, nhưng chàng ăn thua gì cả, chàng liền nghĩ cách vận-dộng chính-trị, y như chàng nghĩ cách làm một cuộc khảo-cứu.

Chàng đã trông thấy tận mắt những cảnh đau-khổ do bệnh dịch gây ra; tuy chàng vẫn có sức kháng-cự lại, nhưng nhiều lúc chàng đã bị cám-dỗ có ý định bỏ công cuộc thí-nghiệm đi, bỏ hy-vọng tương-lai có thể cứu chữa cho hàng triệu người đi, để cứu chữa cho mấy ngàn người ngay hiện tại. Inchcape Jones dưới bàn tay sắt bọc nhung của Sondelius bây giờ đã được rành-ràng đôi chút và đã có thể lần-lần trở lại với lè-lói làm việc trong sạch hàng ngày xưa kia của ông. Một hôm ông lái xe đưa



Martin tới làng Cərib, vì ở đây có nhiều sốc nhiễm-dịch cho nên tương-đối bệnh hoành-hành dữ hơn ở Blackwater.

Họ cho xe chạy nhanh ra khỏi Thủ-đô, theo những con đường tráng xóa nhu trại vò hén, làm cho mắt người đi đường đã bị nắng chói-lòa lại thêm nhúc-nhối; họ bỏ xa những túp nhà tồi-tèn bụi-bặm vùng ngoại ô Yantown, đến một nơi có những cụm tre và cỏ xanh mướt với mía tròng chi-chít. Họ lao từ trên một ngọn đồi xuống một con đường vòng, tới một bờ biển có những ngọn sóng bạc đầu nổi lên rất cao, đập àm-àm vào những hốc đá vôi. Không ai có thể ngờ một nơi bãi biển vui như thế lại bị những quan-ôn quý - sứ ẩn - nấp trong bóng tối gieo-rắc bệnh dịch.

Chiếc xe chạy cắt ngang một ngọn gió đông vi-vu như kể cho người ta nghe truyện những cánh buồm tinh-khiết và những con người coi thường hết thảy, anh dũng vượt biển ra đi... Xe chạy vút xuống chỗ có những lớp bọt biển bọc lẩy mép bờ ở mé dưới Point Cərib, chỗ mà gió reo vui tươi quanh một cây gòi độc nhất ở mũi đất nhô ra biển. Chiếc xe trườn mình trong một thung-lũng nóng-búc, rồi tới làng Cərib, nơi len-lén xảy ra không biết bao nhiêu nỗi kinh-hoảng cho mọi người.

Ở Blackwater, bệnh dịch đã làm cho người ta khiếp-dèm, ở Cərib thì ôi thôi tất cả đều



bị tiêu-diệt. Bộ chuột tìm được một nơi sinh trưởng béo-bở trên những con sóc nó xục - xao khắp các vườn trong làng. Ở Blackwater ngay từ lúc đầu, người ta để bệnh-nhân ra ở nơi riêng biệt, nhưng ở Carib thì nhà nào cũng có người chết, xung quanh làng có cảnh-binh trang-bị luối lê bao vây, trừ có bác-sĩ còn không một ai được ra vào cả.

Martin được dẫn đi xuống một con đường hôi-hám, nhà lợp lá gòi, vách phên tre trát phân bò, gè vit heo để sống chung với người. Chàng nghe tiếng người kêu la trong con mè-sang, đã cà chục lên chàng thấy những bộ mặt khủng-khiếp : mắt sâu-hoảm, đỏ nhu tiết, mặt hốc-hác, má hõm, miệng há-hốc - triệu-chứng của bệnh Hắc-Tù, một lần, chàng gấp một con bé rất khau-khỉnh đang mê-mẫn sắp chết, luối nó đen và quanh người nó mùi hôi của xác chết đã bốc lên khăm-khăm...

Họ vội chạy trốn ra Point Carib để hứng chút gió mệu-dịch. Inchcape Jones hỏi chàng, "Trước những thảm cảnh như vậy, thực-tình ông có thể nói đến truyện thí-nghiêm nữa không?"

Chàng vừa lắc đầu, vừa cố nhớ lại hình ảnh của Gottlieb và kế-hoạch của họ đã định là "chích thuốc phage cho một nửa số bệnh-nhân, còn một nửa số không chích gì cả".

Chàng chợt nhận thấy Gottlieb sống ẩn-dật, xa vời thực-tế nên đậm ra ngày-tho, nên



không ý-thúc thấy việc vận-dộng để được phép làm một cuộc thí-nghiệm giữa lúc mọi người đương bến-loạn lên vì bệnh dịch, không còn ra nghĩa-lý gì cả.

Chàng tới Nhà Hàng Băng-Thất, uống rượu với một viên tham-sự ở Derbyshire đến, viên tham-sự này sợ-hãi lắm. Chàng lại nhớ tới hình-ảnh Gottlieb lần nữa, đôi mắt xâu của ông năn-nì chàng và chàng đã thè với ông rằng sẽ không để cho tình thương mê-hoặc, cái tình thương nó rốt cuộc, sẽ làm cho hết thảy mọi tình thương đều thành nông-nỗi hão-huyền.

Thầy Inchcape Jones không hiểu sự quan-trọng của cuộc thí-nghiệm, chàng có ý định đến thăm Ngài Đại-Tá Robert Fairland, Toàn-Quyền Đảo St. Hubert.

II

Tuy Phủ Toàn-Quyền chính - thúc là nơi trú-sở trọng-yếu ở St. Hubert, nhưng nó chỉ là một biệt-thự lợp rom, lớn hơn biệt-thự Penrich Lodge chàng đương ở một chút. Thấy thế chàng cảm thấy yên tâm hơn, chàng bước lên các bậc thềm rộng, lúc bấy giờ vào khoảng chín giờ tối, tựa hồ như chàng đến chơi thăm



một người láng giềng nào ở Wheatsylvania.

Một tên hầu da đen thổ-dân Đảo Jamaica ra chặn chàng lại, lễ độ một cách kinh người.

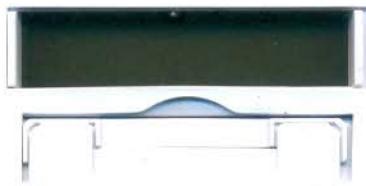
Chàng nói cho hắn biết chàng là Bác-sĩ Arrowsmith, trưởng phái-doàn McGurk, chàng rất tiếc là đến vào giờ này, nhưng chàng cần phải gấp ngay Ngài Robert.

Tên hầu bộ-diệu rất ôn hòa nhưng làm cho người ta phải khó chịu hết sức, nói rằng Bác-sĩ nên đi tìm gấp ông Giám-Đốc Y-Tế thì hơn. Y đương nói thì bỗng từ trong hành-lang ló ra một bộ mặt to lớn, đỏ gay, giòng oang-oang như sấm, "Jackson, mời ông ấy vào đây, đừng hồn !"

Ngài Robert và Fairlamb Phu-nhân vừa dùng xong cơm tối ở ngoài hiên, trên chiếc bàn tròn còn bày cà-phê, rượu ngọt, và mấy nến nến cháy sáng. Toàn-quyền Phu nhân người bé-nhỏ, nóng-nảy, không có gì đặc-biệt đáng kể, Ngài Toàn-quyền khá mập, rất hồng-hào, và rất cẩn-dèm, chắc-chắn là thế, nhưng không phải là không lo-âu sợ-hãi, và đương lúc không một mực thơ giặt nào dám ra khỏi nhà, thế mà chiếc áo sơ-mi của Ngài vẫn trắng bong.

Martin mặc bộ đồ vải mỏng mà chàng rất thích, với một chiếc sơ-mi cổ mềm nhều-nát mà Leora đã định đem ra giặt.

Chàng giải-thích cho viên Toàn-quyền



hiểu việc chàng muốn làm - việc chàng phải làm - nếu thế-giới muôn sáu này thoát hẳn cái tai-hoa vô-lý là măc đích.

Ngài Robert ngồi ~~nghe~~, vẻ ân-cần niềm-nở khiến chàng tưởng Ngài đã hiểu, nhưng cuối cùng Ngài rống lên :

- Nay cậu ơi, nếu tôi đương chỉ-huy một su-doàn ngoài tiền-tuyến, trong một cuộc tấn-công kịch-liệt, một cuộc tấn-công tàn-khốc đương tiếp-diễn, mà có một anh thu-ký của Bộ Quốc-Phòng đến yêu-cầu tôi bỏ liều hết thảy để thí-nghiệm một cái gì nho-nhỏ quý-giá anh ta mới phát-minh ra được, cậu thử nghĩ xem tôi trả lời ra sao ? Bây giờ tôi không thể làm gì hơn được - mấy cái ông bác-sĩ kia đã cướp hết quyền-hành trong tay tôi rồi - nhưng có điều chắc-chắn là nếu tôi có thể làm được đến đâu tôi sẽ cố làm cho đến đó, để ngăn-cản các cậu Yankee chủ-trương giáo-nghiêm sinh-thể tới đây lợi-dụng bọn chúng tôi như những xác - ô, xin lỗi Evelyn nhó - những xác có máu để các cậu thí-nghiệm. Thôi xin chào Ngài !

III

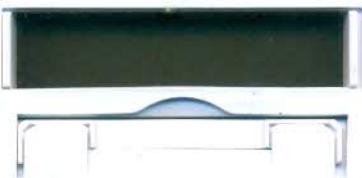
Nhờ tài vận-dộng quý-quyết của Sonde-



lius, Martin được đem kế-hoạch của chàng ra thuyết-trình trước một Ủy-Ban Đặc-Biệt trong có Viên Toàn-quyền, Ủy-Ban Y-Tế tạm-thời ngung chúc-vụ, Inchcape Jones, nhiều nghị-sĩ có tâm-huyết và cả Sondelius nữa - ông tham-dự với tu-cách cá-nhan mà ông đã thấy ở khắp thế-giới người ta thường dùng để che đây một chính-sách độc-doán khéo-léo. Sondelius còn dẫn cả Oliver Marchand, ông bác-sĩ người da đen đến nữa, không phải vì lẽ Marchand là người thông-minh nhất trên Đảo (theo nhận xét riêng của Sondelius) mà vì ông đại-diện cho các công-nhan đồn-diền trên Đảo.

Chính Sondelius cũng như Fairlamb hết sức phản-đối lối đem bệnh-nhân ra thí-nghiêm một cách vô-tình, không chút lòng thương người của Martin, tuy không quan-niệm được rõ-ràng, nhưng ông tin rằng tất cả các công-cuộc thí-nghiêm đều phải làm ở trong phòng thí-nghiêm mà không phuong-hại đến công cuộc diệt-trù bệnh truyền-nhiễm đương tiến-hành đẹp-de, song ông không làm cách nào để cưỡng lại, bỏ không xem cái tần-kích bi-thảm mà Ủy-ban Đặc-biệt kia đã ngày-thờ sắp đem ra trình-diễn.

Ủy-Ban định một tuần-lẽ sau sẽ bắt đầu họp trong khi đó, ngày nào cũng có hàng chục người chết. Trong lúc chờ đợi, Martin chế-tao thêm thuốc phage và giúp Sondelius giết chuột. Còn Leora đêm đêm nghe hai người tranh-luận với nhau, thường tìm cách nói để cho hai



người phải nhận rằng việc cho nàng đi theo là đúng. Inchcape Jones mời Martin nhận chức vi-trung-học-gia trong Chánh-Phủ, nhưng chàng sợ bị hướng-dẫn đi sai mạc-dịch của chàng nên từ-chối.

Ủy-Ban Đặc-Biệt họp ở Nghị-Viện, người nào cũng có lột bỏ cái bộ mặt hàng ngày của họ đi và làm ra cái vẻ như quen tòa đi xử án. Cùng đi với họ có đủ mặt các ông bác-sĩ trên đảo có thời-giờ rành-ràng nhàn-rỗi.

Trong khi Leora ngồi nghe ở buồng bên, Martin thuyết-trình trước Ủy-Ban, chàng không khỏi nghĩ đến cái cảnh cậu bé Mart Arrowsmith xưa kia ở làng Elk Mills, không ngờ bây giờ lại được một Ủy-Ban gồm toàn các nhà cầm-quyền một hòn đảo miền nhiệt - đới họp, dưới quyền chủ-tọa của vị Nam - Tước gì đó trọng vọng. Max Gottlieb đứng cạnh chàng, và nhân-danh Gottlieb chàng trình trong tìm cách giải thích cho họ hiểu rằng vì một cuộc khủng-hoảng gì đó, chàng hận như một cuộc chiến, cuộc bầu-cử hoặc lòng trung-thành với Chúa Cứu-Thế, nghĩa là tất cả những việc lúc bấy giờ có vẻ trọng-yếu, đã cản - trở công việc tìm kiếm Chân-lý một cách kiên gian bền trí của nhân-loại, khiến nhân-loại phải bỏ cả những công việc khẩn-dึง đem lại quyền-uy danh lợi lớn cho mình.

Rồi chàng tìm cách giải-thích rằng có



lẽ chàng có thể cứu được một nửa dân số ở một khu nhất định nào đó, nhưng để thí-nghiệm một lần cho biết chắc giá trị của thuốc phage ra sao, nên nửa số dân kia không được chích thuốc đó... tuy nhiên chàng đã khôn-khéo nói ngay rằng, dù sao đi chăng nữa, cái nửa số dân không được chích thuốc phage này vẫn được săn-sóc chu đáo như hiện tại.

Phần nhiều người trong Ủy-Ban đã nghe đồn chàng có một thứ thuốc thánh chữa khỏi bệnh dịch nhưng vì một lý-do bí-mật hay có lẽ một lý-do xấu-xa nào đó, chàng không chịu đem ra chữa-trị cho mọi người, và họ không muốn chàng giữ mãi thái độ như vậy. Người ta đã bàn cãi rất nhiều vấn-dề không ăn nhập gì với những điều chàng đã thuyết-trình, và kết quả là tất cả mọi người - ngoại trừ có Stokes và Oliver Marchand - đều chống đối chàng, Kellett thì giận "cái anh chàng người Mỹ ấy," Ngài Robert Fairlamb thì cương-quyết không tán-thành, còn Sondelius thì công-nhận rằng chàng tuy là một thanh-niên đường-hoàng dũng dấn, nhưng có óc cuồng-tín.

Trong một cuộc tranh-luận, có mục-su của Hội Thần-Thánh-Hóa Tỉnh Huynh-Đệ là Ira Hinkley đã tỏ ra túc giận vô cùng.

Từ buổi sáng hôm chàng mới tới Black-water, Martin không gặp lại Ira lần nào.

Chàng chỉ biết há-hốc miệng ra nghe Ira

nói :

- Thưa Quý Vị, tôi biết hầu hết Quý Vị ở đây thuộc dòng Anh-Quốc Quốc-Giáo, nhưng tôi không nhân-danh là một mục-sư, mà lấy tư cách là một bác-sĩ y-khoa, tôi yêu-cầu Quý Vị nghe tôi trình bày. Ô, Đức Chúa dương chút con giàn xuống Quý Vị... Nhưng mục-dịch của tôi chỉ muốn thưa với Quý Vị điều này : Tôi là bạn đồng học của Arrowsmith ở bên Mỹ. Tôi biết rõ anh ấy ! Anh ấy học-hành không ra gì, nên bị đuổi ra khỏi Trường Thuốc. Anh ấy là Khoa-học-gia u ! Và ông Giám-Đốc của anh ấy, cái lão Gottlieb vì bất tài nên bị tống cổ ra khỏi Viện Đại-Học Winnemac ! Tôi biết rõ cả hai người ! Một bọn giỏi - trả và điên-khùng ! Họ khinh-thường, không coi sự công-bằng đạo-đức ra cái gì ! Trừ có chính miệng Arrowsmith nói ra, chứ có ai khác nói với Quý Vị rằng hắn là một khoa-học-gia có tài đâu !

Nét mặt Sondelius dương có vẻ hiếu-kỳ biến thành giận-dữ như điên. Ông đứng dậy nói lớn :

- Thưa ngài Robert, cái gã này điên ! Bác-sĩ Gottlieb là một trong số bầy khoa-học giả tài danh đương thời, và Bác-sĩ Arrowsmith là đại-diện của Ông ấy ! Tôi tuyên-bố là tôi tán-thành ý-kiến của Bác-sĩ Arrowsmith, hoàn-toàn tán-thành. Chắc Quý Vị coi công việc làm của tôi, đã nhận thấy rõ tôi hoàn-toàn không lệ-thuộc Ông ấy và hoàn-toàn phục-vụ cho Quý Vị, nhưng tôi hiếu lập-trường của Ông ấy và



tôi tự hào mình theo ông ấy.

Ủy-Ban Đặc-Bié特 đuối khéo Ira Hinkley ra khỏi phòng họp, vì một cô ty-tiên nhất là ở St. Hubert, người da trắng không mấy thích thấy dân da đen xuất-thần nhập-hóa trong các nhà thờ của Hội Thần-Thánh-Hóa Tỉnh Huynh-Đệ - nhưng họ chỉ biểu-quyết rằng họ "sẽ lưu tâm cứu-xét vấn-dề" trong khi dân-chúng vẫn chết mỗi ngày hàng chục người, và ở Mãn-Châu, cũng như ở St. Hubert, người ta vẫn cầu-nghuyện cho được bình-an tai qua nạn khói.

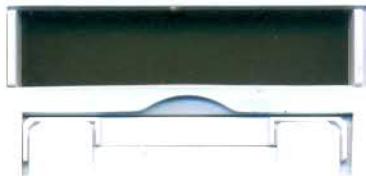
Ra đến ngoài, trong khi Ủy-Ban Đặc-Bié特 ué-oái tàn-mát ra về, Leora rất bức-túc trong lòng, Sondelius bảo nàng và Martin, "Chà, cuộc tranh-deu thực là đẹp".

Martin nói :

- Gustaf, bây giờ ông chịu công-tác với tôi rồi. Việc đầu tiên ông phải làm là đến tôi chích cho một phage.

- Không ! Tôi đã bảo anh là tôi chỉ chịu chích phage, khi nào anh chịu chích cho hết thảy mọi người ở đây. Tôi nhút nhát như vậy, mặc dầu trong buổi họp tôi làm trò đe bỉp cái Ủy-Ban Đặc-Bié特 của anh.

Trong khi họ còn đương đứng trước cửa Nghị-Viện một chiếc xe hơi trông thì vẫn có dù mọi thứ, nhưng thiếu tiên nghi và "mã-lực", lắc-lè chạy tới đậu trước mặt họ, trên xe bước xuống một người thân-hình ôm-nhom



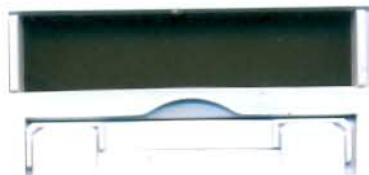
như Gottlieb và đáng-diệu ăng-lê như Inchcape Jones.

- Thưa ông là Bác-sĩ Arrowsmith ? Tên tôi là Twyford, Cecil Twyford ở Giáo-khu St. Swithin. Tôi muốn đến dự buổi họp của Ủy-Ban Đặc-Biệt quá mà không sao đi được, vì người giám-thị của tôi nghỉ việc chiều nay rồi lăn ra chết về dịch-hạch. Stokes có nói cho tôi rõ về kế-hoạch của Bác-sĩ. Đúng lắm. Cứ để bệnh-dịch tồn-tại mãi thực là vô-lý. Ủy-Ban không chấp-nhận, có phải không ? Đáng tiếc. Có lẽ ở St. Swithin chúng mình có thể cộng-tác làm nên được việc gì đấy. Thôi, xin chào Bác-sĩ.

Suốt chiều hôm đó, Martin và Sondelius bàn chuyện với nhau không ngớt. Khi đi ngủ Martin thao-thúc nhớ tới cái thú làm việc đều đắn suối đêm và đi xuc-xạo mọi nơi tìm thuốc hút lúc trời tờ-mờ sáng. Chàng không ngủ được vì hình bóng Ira Hinkley luôn - luôn ám-ảnh chàng.

Bốn ngày sau, chàng nghe tin Ira đã chết.

Cho tới khi Ira bị hôn-mê ngất đi, Ira vẫn săn-sóc và cầu phúc cho bình-nhân, dám tín-dồ da đen của chàng, trong một ngôi nhà thờ nhỏ mái lợp tôn nóng bức, mà chàng biến thành nhà thương dịch-hạch. Chàng lảo-đảo đi từ lều này sang lều kia, dưới những đoạn Thành



kinh chàng viết trên tường vôi trắng, rồi chàng thét lên một tiếng, và ngã gục xuống bên cạnh chiếc bàn gỗ thông chàng vẫn đứng giảng đạo một cách hùng thú.

IV

Martin gặp một dịp may. Ở làng Carib, cứ ba người lại có một người mắc dịch mà chỉ có một bác-sĩ săn-sóc tất cả, chàng liền đem thuốc phage chích cho suốt làng, chàng chích luôn tay không nghi, mệt quá súc, mà ý nghĩ một con bọ nhỏ nhanh-nhen ở người một bệnh-nhân nào cũng có thể truyền bệnh sang chàng được, đâu có làm cho thần kinh chàng bớt căng thẳng !

Lòng lo-sợ đến chán - nãy ấy bỗng tiêu-tan hết, khi chàng nhận thấy trên biểu-đồ mà chàng ghi-chép rất cẩn-thận, bệnh dịch đã thuyên-giảm đi ở Carib, riêng ở Carib mà thôi, còn ở các nơi khác vẫn không thay đổi.

Chàng về nhà hòn-hồ bảo Leora, "Anh sẽ cho họ coi ! Bấy giờ chắc họ sẽ chịu điều-kiện thí-nghiệm của anh, và khi hết nạn dịch, mình về nước ngay. Lại được cái thú rét lạnh, sương ghê ! Chả biết Holsbird và Sholtheis



bây giờ có còn thân-thiện nữa không ? Được thấy lại gian nhà bé nhỏ cũ có thích không em ?"

Leora nói; "Thích là cái chắc! Chỉ tiếc là trước khi đi không bảo người ta son trắng cho cái bếp... Em nghĩ nên đem cái ghế xanh ấy vào phòng ngủ".

Tuy bệnh dịch đã bớt ở Carib, nhưng Sondelius vẫn lo ngại vì làng này vẫn là nơi giống sóc mang bệnh truyền - nhiễm sinh - sôi nẩy-nở nhiều nhất và nguy-hại nhất đảo. Ông có quyết định ngay. Rồi một tối, ông đem lợi hại ra giải-thích cho Inchcape Jones và Martin nghe, làm hai người hết do dự, ông nói :

- Phương-pháp duy nhất để tẩy-uế làng ấy là đốt nó đi - đốt hết không trừ một cái gì. Sáng sớm ra làm ngay, không ai ngăn-cản kịp.

Được Martin làm phu-tá, ông tập-hop đội-quân giết chuột lai - toàn là quân du-côn hung-ác, chân đi ưng cao, cổ tay áo buộc chắt lại, mặt xoa nhọ như quen trộm cướp. Họ vào các cửa hiệu ăn cắp lương-thực, vào kho quân đội lấy chăn mền, lều vải, bếp lò, chắt tất cả lên xe ca-mi-ông chờ đi. Đoàn xe rầm-rộ kéo xuống Carib, họ ngồi trên mui, hát vang lên những bài thánh-ca sùng-kính.

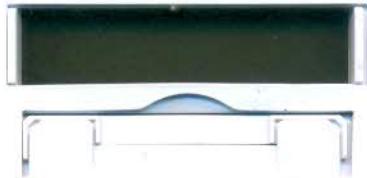
Họ tấn-công vào làng, đuổi những người khỏe mạnh ra, đặt những ống lên cáng khiêng,



lửa tắt cả vào những chiếc lều dựng trên một
cánh đồng ở thung-lũng, rồi đợi đến nửa đêm
nỗi lửa đốt làng.

Đội quân cầm những bó đuốc quái-di châm
lửa đốt các túp lều cháy rực lên. Mái lá bốc
khói lên dày đặc; qua những đám khói trắng
cuồn-cuộn xen lẫn những làn khói đen xít, bắt
thần lại có ngọn lửa bùng lên kinh-khung. Bóng
những cây gòi nồi bật trên nền ánh - sáng
chói-loi. Các túp lều trong có vẻ vững-chắc,
trong một thoáng biến thành những giàn tre
mỏng, những hàng liếp đèn mỏng, và rơm-rạ rơi
xuống, tàn lửa tung-tóe ra. Ngọn lửa soi sáng
khắp thung-lũng, làm chim-chóc hoàng-sợ bay
vút đi, kêu choe-chóe và những ngọn sóng bạc
đầu ở Point Carib biến ra thành màu đỏ như
máu.

Thêm bọn thổ-dân có đủ sức khỏe và đủ
lý-trí trợ-lực, đội-quân Sondelius làm thành
một vòng vây quanh ngôi làng đang cháy, vừa
vắng tịt bầy-bầy vừa lấy gậy đập những con
chuột và sóc muôn chạy trốn khắp nơi. Giữa
những ngọn lửa chập-chòm tàn-phá, Sondelius trông
như một hung-thần, tay gậy tay súng, vừa đập
những con chuột chạy cuồng-cuồng, hạy bắn
những con đã chạy thoát được ra xa, vừa luôn
miệng hát bài : "Anh chàng Thủy thủ Bill"
tục-tiểu. Nhưng khi trời vừa sáng, người ta
đã thấy ông ở trong cái làng mới cát toàn
bằng lều vài sáng-sủa, săn-sóc người bệnh, chỉ



dẫn cho các bà mẹ cách xử-dụng bếp lò dùng trong lều trại, và có hảo ý bàn với mọi người cách đánh thuốc những con sóc dương chui-rúc trong hang.

Sondelius trở về Blackwater, còn Martin thì ở lại trong làng thêm hai ngày để chích phage cho dân-chúng, ghi chép các điều nhận-xét, chỉ bảo cho những nǚ-diều-duong tài-tử cách làm việc. Chàng trở về Blackwater vào một buổi trưa, và tìm đến văn-phòng của ông Giám-Đốc Y-Tế, hay là nơi mà trước kia là văn-phòng của ông Giám-Đốc Y-Tế, cho tới khi Sondelius ở đâu tới chiêm-mắt.

Sondelius đã ở đó, ngồi ở bàn của Inch-cape Jones, nhưng lần đầu tiên chàng thấy ông không có vẻ bận-rộn. Ông ngồi thụt trong ghế, mắt đỏ như tiết.

- Chà ! Lũ chuột ở Carib bị mình chơi một vố hôm nọ thú quá nhỉ? Thế nào, cái làng lều vài tân lập của mình ra sao ?

Ông có vẻ vui, nhưng giọng nói yếu-ớt, khi đứng dậy, người ông lảo-dào không vững.

- Sao thế ? Sao thế ?

- Tôi chắc... Tôi bị rồi. Chắc một con bọ chuột nào đó tóm được tôi rồi. (Giọng ông run-run nhưng rất hùng-thú). Tôi đương đinh tự đi kiểm-dịch, ở riêng biệt hẳn một nơi. Tôi bị sốt nặng và sung hạch. Sức khỏe của tôi... Hù ! Tôi đã gần sáu mươi, nhưng còn



xách được những quả tạ mà chẳng một anh thủy thủ nào dờ được tới... Và tôi có thể đấu năm hiệp quyền Anh! Trời ơi! Martin. Tôi yếu sức quá rồi ! Nhưng không sợ ! Không !

Song nếu Martin không giơ tay ra đỡ thì ông đã ngã quy xuống rồi.

Ông không chịu về Penrith Lodge để Leora săn-sóc. Ông bảo, "Từ trước tới nay biết bao nhiêu người bị tôi cô-lập-hóa... bây giờ đến lượt tôi bị là phải rồi".

Martin và Inchcape Jones kiểm cho ông được một cái nhà nhỏ nhưng sạch-sẽ - cả gia đình chủ nhà đã chết ở đây, không sót một người nào, nhưng nhà đã được tẩy-uế. Họ muốn được một nữ-diều-duông và chích phage cho ông. Martin cũng săn-sóc ông, để nhớ lại trước kia đã có lần chàng làm bác sĩ biết cách dùng túi nước đá và biết an-ủi bệnh - nhân. Chỉ thiếu có một thứ là mùng, và Sondelius cũng chỉ than phiền có mỗi một điều đó.

Martin cúi sát xuống người ông, chàng thắt-vọng đến chết đi được, thấy da ông nóng như lửa, mặt ông, lưỡi ông sung vù lên, và giọng ông yếu đi, ông thều-thào nói :

- Gottlieb nói về những truyện đành-hanh của Tao-Hoa thế mà đúng. Chà ! Kỳ-công của Tao-Hoa là miền nhiệt-đới. Tao-Hoa đã sinh ra nào hoa lá, nào núi biển thật là đẹp ! Trái cây mọc ra tốt đến nỗi người ta khôi càn làm



việc - rồi ông ấy giấu-cợt, ông ấy thêm vào nào hỏa-diệm-sơn, nào người sóm già yếu, nào dịch-hạch, nào sốt rét rùng. Nhưng cái trò thảm-hiểm nhất của ông ấy chơi hại người ta là sinh ra giống bọ.

Đôi môi sưng vù của ông nhéch ra, từ nơi cổ họng viêm-nhiệt thoát ra một tiếng khàn-khan yếu-duối, Martin biết ông muốn cười.

Rồi ông mè-mèn đi, và sau những cơn giật gân hết sức đau-dớn, nước mắt rung-rung biết mình kiệt-lực, ông lầm-bầm nói :

- Tôi muốn cho anh xem một người bất-khả-tri-luận có thể chết ra làm sao ! Tôi không sợ chết, nhưng áo-vúc được coi lại một lần nữa thành-phố Stockholm, Đê-Ngũ Đại-lộ vào hôm mới bắt đầu có mưa tuyết, và Tuần-lễ Thánh ở Sevilla. Và một ly rượu ngon cuối cùng ! Tôi rất hiền-hòa, Slim à. Đời làm khó một vài người, nhưng đời là cảnh bạc vui. Và... tôi là một bất-khả-tri-luận-gia sùng-tín. Ô, Martin hãy chích phage cho mọi người nhớ ! Hãy cứu chữa cho hết thảy mọi người nhớ !... Trời ! Tôi không ngờ bệnh-lại có thể làm tôi đau-dớn thế này !

Tim ông đã ngưng đập. Ông nằm yên khêng động dây trên chiếc giường thấp...



V

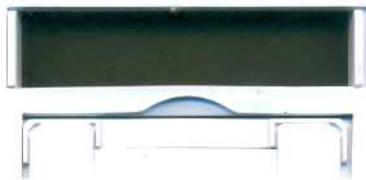
Tuy rất yêu-quý Gustaf Sandelius và rất đau-buồn về cái chết của ông, nhưng Martin vẫn tự kiêu, vẫn cát cao đầu lên chống lại Inchcape Jones, vẫn không chịu chích thuốc phage cho tất cả mọi người, vẫn cuồng-quyết làm cho bằng được cái công việc người ta phải chàng sang đây để làm.

Chàng tự phu nói, "Mình không phải là một người giàu cảm tình, mình là một khoa-hoc-gia !"

Bây giờ dân-chúng gấp chàng ở ngoài đường đều tỏ vẻ tức giận, trẻ con thì rée tên chàng lên và lấy đá ném chàng.

Họ nghe đồn chàng có thuốc cứu chữa được cho họ, mà cứ khu-khu giữ lấy không đem ra dùng. Họ họp nhau thành những Ủy-Ban đến yêu cầu chàng chữa cho con họ, và chàng bị xúc động đến nỗi phải luôn-luôn nghĩ tới Gottlieb để giữ cho vũng tinh-thần.

Nỗi lo-sợ của dân-chúng càng ngày càng tăng già. Nhiều người từ trước vẫn giữ thái-

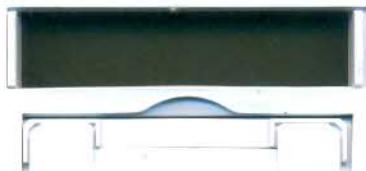


độ lanh-dẽm, bây giờ thần-kinh cũng bị căng-thẳng không chịu đựng được cái khó nua đêm thúc giặc, thấy ánh lúa đồng cùi đết tại Công-Trường Admiral Knob chập-chòm ở cửa sổ nhà họ, nhất là cái cảnh hỏa-táng khẩn-cấp Gustaf Sondelius, người ta lấy xéng xác xác với bộ tóc hoa râm rối bù của ông vứt vào đồng lúa, cùng với xác một thằng ăn mày Án-Độ và một thằng bé da đen què-quặt.

Ngài Robert Fairlamb là một tay anh-hùng khờ-khạo, ông săn-sóc bệnh-nhàn mà hóa ra lại làm cho bệnh người ta nặng thêm. Stokes thì tro như đá vững nhu đồng - chàng ngủ mỗi đêm được có ba tiếng đồng-hò, thế mà không bao giờ ngủ dậy chàng bỏ tập thể-thao mỗi sáng mười lăm phút, còn Leora thì bận công-việc ở biệt-thự Penrith Lodge, giúp chồng chế thuốc phage.

Chỉ có ông Giám-Đốc Y-Tế là điên cái đầu. Từ khi hết nuong-tựa vào Sondelius mà ông khinh-khi, ông lại rơi trở lại trạng-thái do-du, vô kế-hoạch, ông la hét mà ông cứ tưởng mình nói khẽ, điều thuốc cầm trong bàn tay gầy-gò của ông cứ rung lên, đến nỗi khói thuốc bốc lên cũng thành những vòng tròn rung động.

Một đêm đi tuần-trà, ông gặp một chiếc thuyền buồm nhỏ trên có hồn chục người "Chân Đỏ" định trốn đi Barbados, ông liền nhảy ngay



xuống thuyền cho tiền hối-lộ họ, để họ cho ông cùng đi.

Khi thuyền ra khỏi hải-cảng Blackwater, ông dang tay về hướng các chị em ông ở Surrey và tưởng-tượng đến lúc được hướng cảnh thành-bình trên những ngọn đồi ở quê nhà; nhưng khi không trông thấy mấy ngọn đèn leo-lết như sợ-hãi ở trên Đảo nứa, ông nhận thấy mình là một thằng hèn, ông tình cờ diên-dại, ngang cao cái đầu óm-nhom lên.

Ông đồi quay thuyền trở lại, nhưng mọi người không chịu, họ la-ó om-sòn và nhốt ông vào trong khoang. Mọi người bình-tĩnh trở lại, và hai hôm sau thuyền tới Barbados, thế là thiên-hạ ai ai cũng biết truyện ông đào-ngũ.

Ông ngán-ngo nhu người mất hồn, lê bước từ dưới thuyền lên một khách-sạn ở ngay bờ biển Barbados, ông đứng yên một lúc lâu trong một gian phòng bẩn-thิu nồng-nặc mùi hôi thùng nước tiểu. Ông nghĩ chẳng còn bao giờ ông được gặp lại các chị em ông và những ngọn đồi mát lạnh nứa. Ông rút khẩu súng ông vẫn mang theo để dọa các bệnh-nhân nhất gan bò nhà thương di trốn phải quay trở lại. Ông rút khẩu súng mà ông vẫn mang ở Arras hồi Thế-Giới Đại-Chiến ra tự sát.

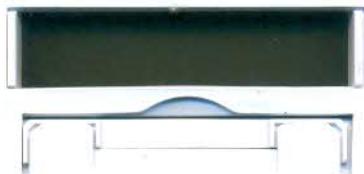
VI

Nhờ đó mà Martin mới có dịp thực-hiện công-tác thí-nghiệm của chàng. Stokes được cử làm Giám-Đốc Y-Té thay Inchcape Jones, chàng bổ-nhiệm Martin một cách bất-hợp-pháp cho Martin làm ủy-viên y-té với toàn-quyền hành động tại Giáo-Khu St. Swithin. Đã thế Martin lại được Cecil Twyford cộng-tác nên công-cuộc thí-nghiệm của chàng có hy-vọng hoàn-thành được.

Chàng được mời đến ở nhà Twyford. Chàng chỉ lo có mỗi một điều là không săn-sóc được Leora. Chàng không biết ở St. Swithin rồi ra sao, còn ở Penrith Lodge thì an-toàn nhất Đảo. Khi Leora nhẫn nại về việc trong lúc thí-nghiệm, rất có thể "cái vật giá lạnh" đã làm tắt nụ cười của Sondelius kia có thể tìm tới chàng, và chàng có thể cần tới nàng; để an-ủi nàng, chàng đành phải hứa nếu ở St. Swithin có chỗ cho nàng ở, chàng sẽ cho người về đón nàng.

Cô-nhiên là chàng nói dối.

Chàng tự nhủ thầm, "Sondelius chết đi



mình đã đủ khỏe rồi. Mình phải tránh cho nàng khỏi nguy hiểm".

Chàng ra đi, để nàng ở lại cho hai người hầu gái và người đầu bếp săn-sóc, và Bác-sĩ Oliver Marchand thỉnh-thoảng rành rành thì đến thăm nom nàng.

VII

Ở St. Swithin, những ngọn đồi nhọn ở phía Nam St. Hubert với những cây ca-cao, những bụi tre xanh thỉnh-thoảng xen vào những ruộng rộng mênh-mông bát-ngát. Cecil Twyford, một người gầy-gò cộc-cằn, cai-quản hết các đất-dai và quy-dinh hết các luật-pháp ở đây.

Nhà ông ở biệt-thự Frangipani Court, là một nơi ẩn-cu mát-mẻ giữa cánh đồng nóng như thiêu như đốt. Nhà cũ và thấp, tường xây chân bằng đá, trên bằng gạch trát hồ, phòng lát ván, trong bày các đồ sứ Tàu, tranh ảnh, và những thanh kiếm của dòng họ Twyford có đã ba trăm năm, và giữa hai trái nhà ở hai bên là một cái vườn có tường bao xung quanh với hàng rào râm-but hoa rực-rỡ.

Twyford dẫn Martin qua một hành-lang thấp, mát lạnh, giới-thiệu chàng với năm



người con trai to lớn và mẹ ông, từ khi vợ ông chết, nghĩa là từ mười năm nay, mẹ ông quấn-xuyến hết mọi việc trong nhà.

Twyford nói : "Bác-sĩ dùng trà ? Người khách Hoa-Kỳ của tôi cũng sắp xuống bảy giờ".

Ông cho là không cần phải nói rõ ra, nhưng ông đã quyết định rằng từ bao thế-hè nay, dòng họ Twyford nhà ông vẫn dùng trà ở đây, vào giờ này, vậy không có truyền lo sô nào có thể cản trở cổ lê dùng trà của ông.

Khi Martin vào trong vườn, trông thấy bộ đồ trà cổ bằng bạc bày trên chiếc bàn mây, và nghe thấy những giọng nói nhẹ-nhang khe-khẽ, chàng tưởng chừng như bệnh dịch đã hết và chàng đương ở giữa nước Anh, cách bốn ngàn dặm về phía Tây Nam núi Lizzard.

Mọi người đều ngồi vào chỗ, tuy vui nhưng không được thoái-mái cho lắm, đương lúc đó người khách Hoa-Kỳ ở trên lầu đi xuống. Từ ngoài cửa, người ấy đã chú ý nhìn Martin một cách kỳ-quái, Martin cũng nhìn người ấy kỳ-quái chẳng kém.

Chàng thấy người đàn bà chẳng khác gì em gái chàng. Có lẽ nàng độ ba mươi, mà chàng thì băm bảy, nhưng cứ coi cái dáng người mảnh khảnh, cái nước da xanh-xanh, đôi lông mày đen, và bộ tóc nâu xám của nàng, thì nàng chẳng khác gì người em sinh đôi với chàng,



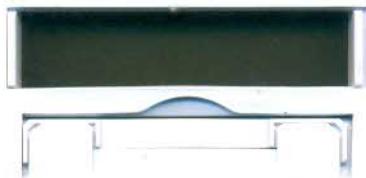
nàng là biến-thân thần-diệu của chàng.

Chàng xuýt buột miệng la lên, "Úa, cô là em ruột tôi!" và nàng thì khẽ hé môi, tuy hai người không ai nói với ai câu nào, chỉ cúi đầu chèo nhau khi chủ-nhận giới-thiệu. Khi nàng ngồi xuống, chàng cảm thấy chưa bao giờ chàng để ý tới truyện có một người đàn bà ngồi trước mặt chàng như bây giờ.

Mãi gần đến chiều, chàng mới biết nàng là Joyce Lanyon, vợ góa của Roger Lanyon ở Nữu-Ước. Nàng tới St. Hubert thăm đồn-diễn của nàng và bị kẹt lại ở đây vì lệnh kiểm-dịch. Trước chàng đã phong-thanh nghe nói chồng nàng là một thanh-niên giàu có dòng-dõi thế-gia, chàng nhớ hình như đã được coi trong tờ Vanity Fair một tấm ảnh già-dinh này chụp ở Palm Beach.

Nàng chỉ nói chuyện về thời-tiết, về hoa cỏ, nhưng phong-thái nàng có cái gì vui-vui khiến người xung quanh, ngay cả đến Cecil Twyford bản-tính nghiêm-khắc cũng thấy vui lây. Trong lúc nàng đương ôn-tòn mắng đứa con trai to lớn nhất của Twyford, Martin quay sang bảo nàng :

- Cô đích thị là em gái tôi !
- Thì hiển-nhiên rồi. Nay, anh là khoa-học-gia... nhưng có phải là khoa-học-gia giỏi không ?
- Cũng kha-khá.



- Tôi đã gặp bà McGurk của anh. Cả cái ông Bác-sĩ Rippleton Holabird nữa. Gặp ở Hessian Hook. Anh có biết nơi đó không ?

- Không. Tôi... Ồ, tôi có nghe nói tới nơi đó.

- Anh biết không : Nó là cái chỗ Brooklyn ngày xưa được chỉnh-trang lại, các văn-sĩ, kinh-tế-gia và những người đại-loại như vậy, một vài người có tiếng là lối-lạc như những người sang-trọng nhất. Anh biết không: nó là chỗ mà họ mặc dạ-phục để ăn cơm chiều, nhưng người nào cũng đã nghe truyền về James Joyce hết. Bác-sĩ Holabird là một người táo-nhã kinh-khung, anh có thấy thế không ?

- Да...

- Kìa anh nói đi. Thực tình tôi muốn biết mà. Cecil có nói cho tôi biết ý anh định làm một cuộc thí-nghiệm. Tôi có thể giúp anh một tay được không... chẳng hạn như săn-sóc bệnh-nhân, làm bếp, hay một việc gì đấy... hay có tôi chỉ tè làm cho anh vuông chân vuông tay thêm ?

- Hiện tại tôi chưa có thể quyết-dịnh được. Nếu có thể dùng được cô vào công việc gì, tôi chẳng ngàn-ngại mà không dùng đâu!"

- Ồ, dùng có giữ ý giữ tú nghiêm-chỉnh như Cecil ở đây, và Bác-sĩ Stokes ! Hai ông ấy chả biết nói dùa là cái gì. Anh có thích cái ông Stokes ấy không ? Cecil quý ông ấy lắm. Tôi thì tôi cho rằng ông ấy bị những đức-tính tốt nó làm hu-hồng đi, người gì mà

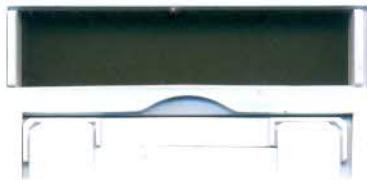


khô-khan, gày-gò, và chẳng "ngon lành" chút nào cả. Anh xem liệu ông ấy có thể vui - vè lên được không ?

Martin bỏ lỡ hết dịp để hiểu biết nàng hon, chàng lớn tiếng nói :

- Cô để tôi nói cho mà nghe. Cô bảo cô thấy Holabird tao-nhã. Tôi nghe nói mà ngán quá, sao cô lại có thể ua-thích cái khoa-hoc trống-rỗng vô giá-trị của hắn, mà không mến phục cái tài của Stokes. May nhờ Trời mà Stokes lại nghiêm-nghi, có thể thô-lỗ là đồng khác. Chú không u ? Ông ấy tranh-dấu chống lại cái bọn chỉ ham-chuộng những cái đẹp già dối. Không một khoa-hoc-gia nào có thể làm tròn công việc khó-nhọc buồn-tẻ của mình mà không trở thành thô-lỗ. Và tôi xin nói để cô biết Stokes bẩm-sinh là một nhà khảo-cứu. Tôi chỉ ao-ước được ông ấy về cùng làm việc ở McGurk. Thô-lỗ ? Tôi mong cô có dịp thấy ông ấy đối xử thô-lỗ với tôi !

Tрeng khi Martin cẩn-kính tìm cách giải thích quan-niệm của chàng về vấn-de dã-man, khô-hạnh, và tò ý khinh-bỉ những bọn ngày thơ trong giới khoa-hoc, thì Twyford có vẻ hoài-nghi, bà mẹ của Twyford có vẻ khó-chiu nhưng không để lộ ra mặt, còn năm người con trai "bị thịt" của ông ta thì chả có một vẻ gì cả. Nhưng đôi mắt đẹp của Joyce Lanyon rất dịu hiền, và khi nói, nàng đã đỡ có những kiêu-cách của một người đàn-bà cao-quý có



quan-niệm bốn bể là nhà sau một bữa dạ tiệc linh-dinh :

- Vâng. Tôi thấy có lẽ đó cũng là sự khác biệt giữa tôi, đóng vai một diễn-chủ, với Cecil đây.

Sau bữa cơm chiều, chàng đi tàn bộ với nàng ở ngoài vườn và tìm cách tự-vệ mà thực ra chàng cũng không biết chắc là để chống lại cái gì, cho tới khi nàng nói :

- Anh bạn ơi, sao anh lại cứ phản-trần mãi về truyền anh chẳng bao giờ phản-trần cả ! Nếu quả thực anh là người anh song-sinh của tôi, thì lúc nào anh muốn tôi cút xa anh, xin anh cứ nói thẳng ra, đừng nè-hà gì hết. Tôi không quan-tâm đâu. Đó là điều hân-hạnh cho tôi. Bây giờ nói đến cái ông Gottlieb của anh, hình như anh bị ông ấy ám-ảnh ghê-gòm lắm, có phải không ?

- Ám-ảnh ! Chỉ nói bậy ! Ông ấy...

Một giờ sau, hai người tủ-biết nhau.

Ở đời, nếu có điều gì Martin mong mỏi nhất, chắc chắn phải là điều không còn bao giờ bị vuông-ván vào truyện tình vớ-ván trẻ-con, để rồi lúc nào cũng phải lo-lắng, áy-nay, không yên nhu đã xảy ra giữa chàng với Orchid, con gái Pickerbaugh nữa; nhưng khi về phòng ngủ, nằm trên một chiếc giường gỗ chạm-trổ, bốn góc có bốn cây cột mòn, nghĩ tới có Joyce Lanyon ở gần đâu đây, lòng chàng



không khỏi xao-xuyến.

Chàng bàng-hoàng ngồi nhòm dây. Chẳng lẽ chàng lại mê người thiếu-phụ duyên-dáng quyến rũ, nhưng hoàn-toàn vô-dụng ấy? (Đôi vai nàng sao mà đẹp thế, nỗi bật lên trắng nõn trên nền áo da-phục sa-tinh đen! Nước da tươi minh như có sức phóng-quang, làm cho nước da của hầu hết những người đàn bà khác, kể cả Leora, đều có vẻ dày và thô. Dưới lớp da hiện ra một ánh-hồng, tựa hồ như từ một ánh - sáng bên trong tỏa ra).

Thực-tình chàng có muốn Leora đến ở đây chung với Joyce Lanyon trong một nhà không? (Ôi, Leora yêu-dấu, nguồn sống của đời chàng! Phải chàng giờ này ở biệt-thự Penrith Lodge xa-xôi kia nàng đương nhớ chàng và khắc-khoài không ngủ được về chàng?)

Đương lúc nạn dịch hoành-hành như thế này, chàng biết nói cách nào để cho cái gia đình Twyford nê^{có} này mời nàng đến ở đây? (Nhưng chàng có thực tình muốn nhu thế không? Trưa nay chàng đã nhận thấy tục-lệ của gia đình này tuy rất tốt nhưng quá cúng-rắn, song chàng là người ngoài thì có thể không theo tục-lệ đó được không?).

Chàng bỗng tut xuống giường, quỳ gối, cầu xin Leora.